

Số: 35/2024/QĐST-HNGĐ

Quận 5, ngày 07 tháng 02 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 5 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ vào khoản 3, khoản 4 Điều 143; khoản 2 Điều 146; Điều 149; Điều 212; Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84, Điều 107, Điều 110, Điều 116 và Điều 117 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ vào khoản 3 Điều 37 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 29/2024/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 01 năm 2024, về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, chia tài sản sau khi ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Ông Trần Anh K, sinh năm 1989;

Địa chỉ thường trú: Số C đường L, phường B, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Địa chỉ tạm trú: Số H đường V, Phường A, Quận E, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bà Bùi Thị Mỹ H, sinh năm 1992;

Địa chỉ: Số H đường V, Phường A, Quận E, Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Theo Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải đoàn tụ không thành ngày 30/01/2024, ông Trần Anh K và bà Bùi Thị Mỹ H tự nguyện ly hôn và tự khai có 01 con chung là trẻ Trần Hoàng Minh T, giới tính: nam, sinh ngày 27/10/2018. Ông Trần Anh K và bà Bùi Thị Mỹ H thỏa thuận giao con chung là trẻ Trần Hoàng Minh T cho bà Bùi Thị Mỹ H trực tiếp nuôi dưỡng, ông Trần Anh K cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng), thực hiện vào ngày 05 (năm) dương lịch mỗi tháng, bắt đầu từ tháng 02 năm 2024 cho đến khi chấm dứt nghĩa vụ cấp dưỡng theo quy định pháp luật. Ông Trần Anh K và bà Bùi Thị Mỹ H tự khai không có tài sản chung, không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[2] Nhận thấy sự thỏa thuận nêu trên là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Trần Anh K và bà Bùi Thị Mỹ H thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Ông Trần Anh K và bà Bùi Thị Mỹ H thỏa thuận giao con chung là trẻ Trần Hoàng Minh T, giới tính: nam, sinh ngày 27/10/2018 cho bà Bùi Thị Mỹ H trực tiếp nuôi dưỡng, ông Trần Anh K cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng), thực hiện vào ngày 05 (năm) dương lịch mỗi tháng, bắt đầu từ tháng 02 năm 2024 cho đến khi chấm dứt nghĩa vụ cấp dưỡng theo quy định pháp luật.

Việc giao nhận tiền cấp dưỡng do hai bên tự thực hiện hoặc tại Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của bà Bùi Thị Mỹ H mà ông Trần Anh K không thực hiện hoặc chậm thực hiện nghĩa vụ thanh toán thì ông Trần Anh K còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo quy định tại Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật dân sự.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con mà người trực tiếp nuôi dưỡng cùng các thành viên gia đình không được cản trở. Ngược lại, cha, mẹ không trực tiếp nuôi con nếu lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Trong trường hợp có lý do chính đáng, theo yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được luật định, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con, mức cấp dưỡng và phương thức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Ông Trần Anh K và bà Bùi Thị Mỹ H tự khai không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

- Về các vấn đề khác: Ông Trần Anh K và bà Bùi Thị Mỹ H tự khai không có nợ chung, nghĩa vụ dân sự chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

2. Về lệ phí Tòa án: Ông Trần Anh K và bà Bùi Thị Mỹ H phải chịu lệ phí thuận tình ly hôn là 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng), được trừ vào số tiền ông Trần Anh K và bà Bùi Thị Mỹ H đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: AA/2021/0011115 ngày 29 tháng 01 năm 2024 của Chi Cục Thi hành

án dân sự Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh. Ông Trần Anh K và bà Bùi Thị Mỹ H đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND Quận 5;
- UBND phường Bình Hưng Hòa A, quận Bình Tân (Giấy Chứng nhận đăng ký kết hôn số 304, ngày 07/10/2017);
- Chi Cục THADS Quận 5;
- Lưu: VP, Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Võ Thị Bích Trâm